TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ÂN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2022/DS-ST
Ngày 27-9-2022
V/v "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quý Hòa;

2. Bà Nguyễn Thị Bích Hiển.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Bùi Văn Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định*** *tham gia phiên tòa*: Ông Trần Đức Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 70/2022/TLST-DS ngày 14/7/2022, về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 225/2022/QĐXXST-DS ngày 23/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 69/2022/QĐST-DS ngày 09/9/2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Đặng Ngọc C, sinh năm 1962;
Cư trú tại: 160/29/2 đường 11, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1984;
Cư trú tại: thôn L, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; vắng mặt lần thứ 2 không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/7/2022 và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn Đặng Ngọc C trình bày:

Trước năm 2018, ông Nguyễn Hồng T có vào Sài Gòn nuôi heo, ông T đến nhà ông mua thức ăn gia súc về chăn nuôi, ông thống nhất bán nợ cho ông T, sau khi bán heo thì ông T sẽ trả nợ cho ông. Quá trình mua bán, đến năm 2018 ông T còn nợ ông số tiền 70.708.000 đồng, ông yêu cầu ông T trả nợ, nhưng ông T hứa hẹn chứ không trả. Trong quá trình chăn nuôi heo, chỉ có một mình ông T (vợ chồng đã ly hôn), hiện nay ông T đã về lại quê tại thôn L, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, ông nhiều lần liên lạc điện thoại yêu cầu ông T trả nợ nhưng chỉ hứa hẹn không trả. Nay, ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Hồng T trả số tiền 70.708.000 đồng trong vòng một lần, đồng thời phải tính lãi từ thời điểm ông T xác nhận nợ là tháng 5/2018 cho đến ngày xét xử, với mức lãi là 01%/tháng.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Hồng T: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã thực hiện thủ tục tống đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, theo quy định tại Điều 177; 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng ông T không đến Tòa án trình bày ý kiến và hòa giải, nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của ông T. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành các thủ tục tố tụng và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về thủ tục thụ lý đơn khởi kiện cũng như các thủ tục tố tụng tiếp theo trong quá trình chuẩn bị xét xử đều được Thẩm phán thực hiện đúng thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn Nguyễn Hồng T phải trả cho nguyên đơn Đặng Ngọc C số tiền còn nợ 70.708.000 đồng, đồng thời tính lãi suất kể từ ngày khởi kiện đến ngày xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được xem xét tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Đặng Ngọc C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Hồng T ở thôn L, xã Ân Tín, huyện Hoài Ân phải trả số tiền 70.708.000 đồng, đây là khoản tiền ông T còn nợ khi mua thức ăn gia súc của ông C nên Tòa án xác định đây là quan hệ tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản" quy định tại Điều 430 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tại phiên tòa, nguyên đơn Đặng Ngọc C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn Nguyễn Hồng T được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông C, ông T.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình. Do đó, có đủ cơ sở để xác định trước năm 2018, ông Nguyễn Hồng T có đến nhà của ông Đặng Ngọc C để mua bán thức ăn gia súc về chăn nuôi heo, ông C thống nhất bán nợ cho ông T (ông T đã ly hôn vợ), sau khi bán heo thì ông T sẽ trả. Quá trình mua bán đến năm 2018, ông T còn nợ ông C số tiền 70.708.000 đồng, ông C nhiều lần yêu cầu ông T trả nợ nhưng ông T chỉ hứa hẹn mà không trả. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán như đã cam kết nên nguyên đơn Đặng Ngọc C đã khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Hồng T phải trả số tiền còn nợ là 70.708.000 đồng, đồng thời tính lãi từ thời điểm ông T xác nhận nợ là tháng 5/2018 đến ngày xét xử, với mức lãi suất 01%/tháng.

[3] Đối với bị đơn Nguyễn Hồng T: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, vì vậy không ghi nhận được ý kiến của ông T. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định ông T còn nợ ông C 70.708.000 đồng tiền mua thức ăn gia súc. Do đó, cần buộc ông T trả cho ông C số tiền còn nợ là hợp lý.

[4] Đối với yêu cầu tính lãi của nguyên đơn: Ông Đặng Ngọc C yêu cầu ông Nguyễn Hồng T phải trả lãi từ thời điểm xác nhận nợ là tháng 5/2018 cho đến ngày xét xử, với mức lãi suất 01%/tháng là không phù hợp, bởi vì khi xác nhận nợ hai bên không quy định lãi suất. Do vậy, chỉ xem xét tính lãi từ thời điểm ông C khởi kiện ngày 12/7/2022 đến ngày xét xử là phù hợp. Vì hai bên không thỏa thuận việc tính lãi suất nên căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự với mức lãi 10%/năm = 0,83%/tháng, để xem xét tính lãi là đúng quy định của pháp luật. Về thời gian tính lãi từ ngày 12/7/2022 đến ngày xét xử 27/9/2022 là 03 tháng, tiền lãi được tính như sau: 70.708.000 đồng x (0,83% x 03 tháng) = 1.760.629 đồng.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Đặng Ngọc C buộc ông Nguyễn Hồng T phải trả số tiền còn nợ 72.468.629 đồng (trong đó 70.708.000 đồng tiền gốc và 1.760.629 đồng tiền lãi) cho nguyên đơn là đúng quy định pháp luật.

[5] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Ông Nguyễn Hồng T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 3 Điều 144; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 430, 440, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Đặng Ngọc C.

Buộc bị đơn Nguyễn Hồng T phải trả cho nguyên đơn Đặng Ngọc C số tiền 72.468.629 đồng (trong đó 70.708.000 đồng tiền gốc và 1.760.629 đồng tiền lãi).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn Nguyễn Hồng T phải chịu 3.623.431 đồng.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại Tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Ân + Tỉnh;
- Các bên đương sự;
- CC THADS huyện Hoài Ân;
- Lưu HSVA, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Tâm